

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU QUA MẠNG (E-HSDT)

Tên gói thầu : Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công

Dự án : Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị

Chủ đầu tư : Ban Quản lý dự án khu vực 08



CƠ QUAN LẬP
**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG QUANG MINH**

Trụ sở: 31/1B Quốc Lộ 13 cũ, P. Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.22022.859 - Email: quangminh.ctc@gmail.com

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU QUA MẠNG (E-HSDT)

Số hiệu gói thầu : Số 1/Số TBMT: IB2500458764
Tên gói thầu : Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công
Dự án : Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị
Chủ đầu tư : Ban Quản lý dự án khu vực 08
Đơn vị tư vấn : Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG QUANG MINH

Ngày 22 tháng 11 năm 2025

**GIÁM ĐỐC**

Lê Võ Tòng

Đồng Nai– Năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công

Thuộc dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị

Kính gửi: Ban Quản lý dự án khu vực 08

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án khu vực 08.
- Tên dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công.
 - Số KHLCNT: PL2500253715 thời điểm đăng tải 14/10/2025.
 - Số E-TBMT: IB2500458764 thời điểm đăng tải 20/10/2025.
 - Giá gói thầu: 13.138.516.000 đồng.
 - Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
 - Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày.
 - Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV Năm 2025.
 - Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng trong nước, một giai đoạn một túi hồ sơ.
 - Loại hợp đồng: Trọn gói.
 - Thời gian thực hiện gói thầu: 300 ngày.
 - Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không áp dụng.
 - Các văn bản pháp lý liên quan:
 - + Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị;
 - + Quyết định số 418/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ về việc phê duyệt dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị;
 - + Quyết định số 95/QĐ-QLDA ngày 13/10/2025 của Ban Quản lý dự án khu vực 08 về việc phê duyệt dự toán gói thầu thi công xây dựng thuộc dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị;
 - + Quyết định số 96/QĐ-QLDA ngày 13/10/2025 của Ban Quản lý dự án khu vực 08

về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị;

+ Quyết định số 50/QĐ-QLDA ngày 30/9/2025 của Ban Quản lý dự án khu vực 08 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị;

+ Quyết định số 100/QĐ-QLDA ngày 20/10/2025 của Ban Quản lý dự án khu vực 08 về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị.

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Căn cứ hợp đồng giữa Ban Quản lý dự án khu vực 08 và Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh về việc thuê tổ chức đơn vị đánh giá E-HSMT gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị.

Tổ chuyên gia được Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ Xây dựng Quang Minh thành lập theo Quyết định số 02/QĐ-QM-189 ngày 13/10/2025 để thực hiện đánh giá E-HSMT gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Lê Võ Tòng	Tổ trưởng	- Quản lý chung; - Lập E-HSMT; - Đánh giá E-HSMT.
2	Hồ Ngọc Duy	Thành viên	- Lập E-HSMT; - Đánh giá E-HSMT.
3	Trần Thị Huế	Thành viên	- Lập E-HSMT; - Đánh giá E-HSMT.

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Trong quá trình đánh giá từng thành viên trong tổ sẽ có ý kiến đánh giá về nội dung của E-HSDT so với các yêu cầu trong E-HSMT và các qui định về lựa chọn nhà thầu hiện hành. Khi có một thành viên có ý kiến đánh giá khác biệt với thành viên còn lại, thì ý kiến đó sẽ được bảo lưu trong quá trình đánh giá và nội dung sẽ ghi rõ trong báo cáo đánh giá.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Số TBMT	IB2500458764		
Tên gói thầu	Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công		
Chủ đầu tư	Ban Quản lý dự án khu vực 08		
Loại hợp đồng	Trộn gói	Hình thức LCNT	Đấu thầu rộng rãi
Thời điểm hoàn thành	29/10/2025 15:03		

[Số lượng nhà thầu: 3]

Stt	Tên nhà thầu	Giá dự thầu (VND)	Tỷ lệ giảm giá (%)	Giá dự thầu sau giảm giá	Hiệu lực E-HSDT (ngày)	Bảo đảm dự thầu (VND)	Hiệu lực BDDT (ngày)	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị	13.022.077.781	15,7	10.977.611.569,383	120	197.000.000	150	300 ngày
2	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị	11.010.120.906	0	11.010.120.906	120	197.000.000	150	300 ngày
3	LIÊN DANH CÔNG TY TNHH PHÚ HOÀNG DANH VÀ CÔNG TY TNHH TƯ VẤN	12.976.166.748	0	12.976.166.748	120	197.000.000	150	270 ngày

THIẾT KẾ XÂY DỰNG PHÚ GIA PHÁT								
--	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T)	Đạt
2	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành)	Đạt
3	Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): 02 nhà thầu.

❖ Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T).

- Tổ chuyên gia có Công văn số 05/CV-QM-189 ngày 31/10/2025 về việc báo cáo nội dung làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị của nhà thầu Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá);

- Chủ đầu tư có Công văn số 126/QLDA-CD ngày 03/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị của nhà thầu Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT);

- Nhà thầu có Công văn ngày 05/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục

vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT).

❖ **Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành).**

- Tổ chuyên gia có Công văn số 06/CV-QM-189 ngày 31/10/2025 về việc báo cáo nội dung làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì của Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá);

- Chủ đầu tư có Công văn số 127/QLDA-CD ngày 03/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì của Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT);

- Nhà thầu có Công văn số 19/CV-TLLR-ĐT ngày 06/11/2025 về việc trả lời làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT).

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây:

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T)	Đạt
2	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành)	Đạt
3	Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không có.

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có): 03 nhà thầu.

❖ Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T).

- Tổ chuyên gia có Công văn số 05/CV-QM-189 ngày 31/10/2025 về việc báo cáo nội dung làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì của nhà thầu Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá);

- Chủ đầu tư có Công văn số 126/QLDA-CD ngày 03/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì của nhà thầu Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT);

- Nhà thầu có Công văn ngày 05/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT).

❖ Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành).

- Tổ chuyên gia có Công văn số 06/CV-QM-189 ngày 31/10/2025 về việc báo cáo nội dung làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì của Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá);

- Chủ đầu tư có Công văn số 127/QLDA-CD ngày 03/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì của Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành) (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT);

- Nhà thầu có Công văn số 19/CV-TLLR-ĐT ngày 06/11/2025 về việc trả lời làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bì (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT).

❖ Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát.

- Tổ chuyên gia có Công văn số 07/CV-QM-189 ngày 31/10/2025 về việc báo cáo nội dung làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị của nhà thầu Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá);

- Chủ đầu tư có Công văn số 128/QLDA-CD ngày 03/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT gói thầu: Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công thuộc dự án Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị của nhà thầu Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT);

- Nhà thầu trả lời ngày 05/11/2025 về việc làm rõ E-HSDT Gói thầu số 01 (Xây lắp): Thi công xây dựng đường giao thông, thoát nước và đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công, dự án: Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Công văn đính kèm báo cáo đánh giá E-HSDT).

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây:

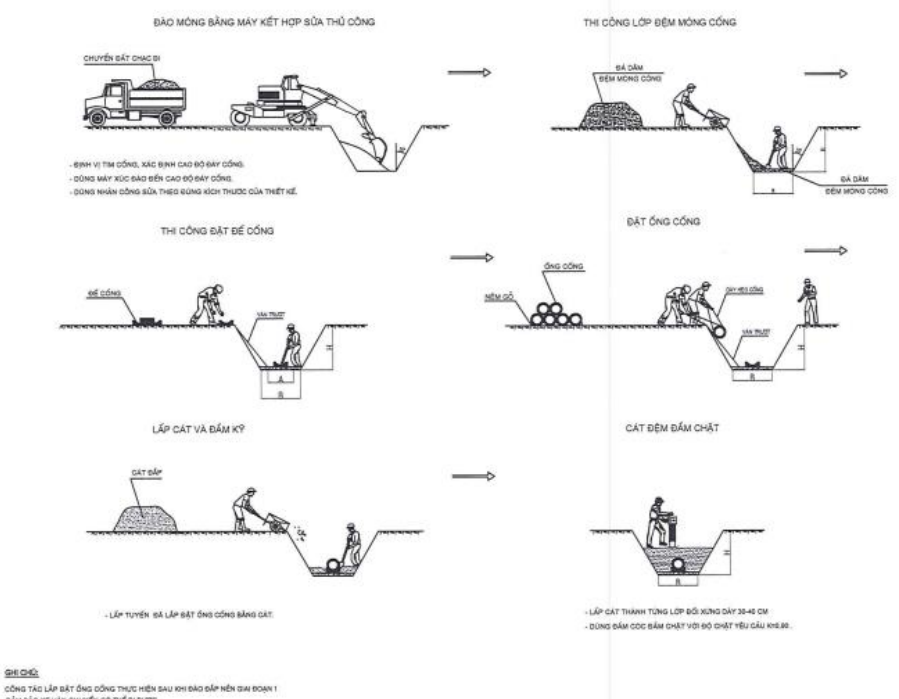
Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T)	Không đạt	
2	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành)	Không đạt	
3	Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát	Không đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)): 03 nhà thầu.

❖ Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T):

STT	Nội dung	Lý do không đạt
1	Biện pháp thi công công trình	
1.1	Thi công lắp đặt cống BTCT	⇒ Nhận xét: - Theo yêu cầu của E-HSMT: Nhà thầu đề xuất biện pháp thi công hợp lý, khả thi và có bản vẽ minh họa phù hợp với đề xuất được đánh giá là đạt. - Nhà thầu thuyết minh biện pháp thi công trình đối với công tác lắp đặt đặt cống BTCT (trang 18), theo đó nhà thầu thuyết minh sử dụng cần cẩu thi công lắp đặt cống BTCT, tuy nhiên tại bản vẽ minh họa đính kèm nhà thầu thể hiện thi công công tác nêu trên bằng thủ công. * Cung cấp và lắp đặt cống, nối cống - Dùng cần cẩu lắp đặt từng ống cống bê tông vào vị trí. - Ngoài hiện trường thực tế khi thi công dùng cần hạ từng đốt xuống để cống, trong quá trình thi công kết hợp với công nhân điều chỉnh cống vào đúng vị trí. Các kỹ sư liên tục dùng máy toàn đạc để kiểm tra độ chính xác của cống.

STT	Nội dung	Lý do không đạt
		BIỆN PHÁP THI CÔNG CỐNG TRÒN  ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu có bản vẽ minh họa và thuyết minh bản vẽ thi công không thống nhất, không phù hợp với giải pháp kỹ thuật và hồ sơ thiết kế được phê duyệt.
1.2	Thi công tổ chức đảm bảo an toàn giao thông (sơn đường, cọc tiêu, biển báo các loại)	⇒ Nhận xét: Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp thi công cọc tiêu theo yêu cầu của E-HSMT và hồ sơ thiết kế được phê duyệt. ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.

STT	Nội dung	Lý do không đạt																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
3	Tiến độ thi công:																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																								
3.1	Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 300 ngày .	⇒ <u>Nhận xét:</u> - Nhà thầu không đính kèm trong E-HSMT biểu tiến độ thi công chi tiết các công tác thi công.																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
3.2	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	- Nhà thầu đính kèm trong E-HSMT bảng tiến độ thi công, tuy nhiên thời gian thi công tại cột “ngày” và “biểu đồ” không thống nhất nhau (Ví dụ: tại công tác thi công đào, đắp nền đường tại cột ngày thể hiện thi công 55 ngày như tại biểu đồ thể hiện thi công từ ngày 20 đến ngày 100). BẢNG TIẾN ĐỘ THI CÔNG CÔNG TRÌNH: SỬA CHỮA TUYẾN ĐƯỜNG CẨM SƠN – CÙ BỊ GÓI THẦU 01 (XÂY LẬP): THI CÔNG XÂY DỰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG, THOÁT NƯỚC VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG PHỤC VỤ THI CÔNG Thời gian thi công : 300 ngày <table><tr><th rowspan="2">STT</th><th rowspan="2">NỘI DUNG CÔNG VIỆC</th><th rowspan="2">NGÀY</th><th colspan="30">THÁNG</th></tr><tr><th>1</th><th>2</th><th>3</th><th>4</th><th>5</th><th>6</th><th>7</th><th>8</th><th>9</th><th>10</th><th>11</th><th>12</th><th>13</th><th>14</th><th>15</th><th>16</th><th>17</th><th>18</th><th>19</th><th>20</th><th>21</th><th>22</th><th>23</th><th>24</th><th>25</th><th>26</th><th>27</th><th>28</th><th>29</th><th>30</th></tr><tr><td>1</td><td>Thi công dọn dẹp mặt bằng trước khi thi công</td><td>10</td><td colspan="30"></td></tr><tr><td>3</td><td>Thi công đào, đắp nền đường</td><td>55</td><td colspan="30"></td></tr><tr><td>4</td><td>Thi công sửa chữa hư hỏng mặt đường cũ</td><td>100</td><td colspan="30"></td></tr><tr><td>5</td><td>Thi công móng đá đầm nước</td><td>115</td><td colspan="30"></td></tr><tr><td>6</td><td>Thi công cống</td><td>145</td><td colspan="30"></td></tr><tr><td>7</td><td>Thi công công tác rải thảm mặt đường, tưới nhựa thấm bảm, tưới nhũ tương</td><td>250</td><td colspan="30"></td></tr><tr><td>8</td><td>Thi công công tác tổ chức đảm bảo an toàn giao thông (sơn đường, cọc tiêu, biển báo các loại)</td><td>280</td><td colspan="30"></td></tr><tr><td>9</td><td>Hoàn thiện, vệ sinh bàn giao</td><td>300</td><td colspan="30"></td></tr></table>	STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	NGÀY	THÁNG																														1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	1	Thi công dọn dẹp mặt bằng trước khi thi công	10																															3	Thi công đào, đắp nền đường	55																															4	Thi công sửa chữa hư hỏng mặt đường cũ	100																															5	Thi công móng đá đầm nước	115																															6	Thi công cống	145																															7	Thi công công tác rải thảm mặt đường, tưới nhựa thấm bảm, tưới nhũ tương	250																															8	Thi công công tác tổ chức đảm bảo an toàn giao thông (sơn đường, cọc tiêu, biển báo các loại)	280																															9	Hoàn thiện, vệ sinh bàn giao	300																														
STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	NGÀY				THÁNG																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
1	Thi công dọn dẹp mặt bằng trước khi thi công	10																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
3	Thi công đào, đắp nền đường	55																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
4	Thi công sửa chữa hư hỏng mặt đường cũ	100																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
5	Thi công móng đá đầm nước	115																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
6	Thi công cống	145																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
7	Thi công công tác rải thảm mặt đường, tưới nhựa thấm bảm, tưới nhũ tương	250																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
8	Thi công công tác tổ chức đảm bảo an toàn giao thông (sơn đường, cọc tiêu, biển báo các loại)	280																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
9	Hoàn thiện, vệ sinh bàn giao	300																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							

STT	Nội dung	Lý do không đạt
		⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu có biểu tiến độ thi công không hợp lý và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT.
4	Mức độ đáp ứng về bảo hành và bảo trì	
4.1	Bảo hành	⇒ Nhận xét: Nhà thầu không thuyết minh về biện pháp bố trí công nhân, thiết bị phục vụ cho công tác bảo hành, thuyết minh về quy trình bảo hành dự án theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư (hoặc đơn vị sử dụng). ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.
4.2	Bảo trì	⇒ Nhận xét: Nhà thầu không thuyết minh về biện pháp bố trí công nhân, thiết bị phục vụ cho công tác bảo trì, thuyết minh về quy trình bảo trì dự án theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư (hoặc đơn vị sử dụng). ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.

❖ **Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành):**

STT	Nội dung	Lý do không đạt
1	Biện pháp đảm bảo chất lượng	⇒ Nhận xét: - Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT tại trang 101 các tiêu chuẩn đã hết hạn, cụ thể: + TCVN 2682-2009; + TCVN 5574 -2012.

STT	Nội dung	Lý do không đạt
		⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.
2	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	
	Sơ đồ tổ chức quản lý dự án và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	⇒ Nhận xét: - Theo yêu cầu của E-HSMT, nhà thầu có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bố trí nhân sự thực hiện đúng, đủ theo khối lượng công việc thực hiện, liệt kê số lượng công nhân tham gia thi công đúng tiến độ, biểu đồ nhân lực phù hợp thuyết minh được đánh giá là đạt. - Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT hệ thống tổ chức quản lý dự án của nhà thầu và bố trí các vị trí nhân sự chủ chốt không đúng và không thống nhất với biểu đồ huy động nhân sự, cụ thể: Nhà thầu bố trí thiếu cán bộ thi công phần thoát nước, thừa 01 cán bộ thi công phần đường, kỹ sư KCS, kỹ sư thí nghiệm so với yêu cầu của E-HSMT. ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.
3	Mức độ đáp ứng về bảo hành và bảo trì	⇒ Nhận xét: Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT tại trang 145 tiêu chuẩn đã hết hạn, cụ thể: TCVN 5828-1994. ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.

❖ Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát.

STT	Nội dung	Lý do không đạt
1	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	
	Sơ đồ tổ chức quản lý dự án và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	⇒ <u>Nhận xét:</u> - Theo yêu cầu của E-HSMT, nhà thầu có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bố trí nhân sự thực hiện đúng, đủ theo khối lượng công việc thực hiện, liệt kê số lượng công nhân tham gia thi công đúng tiến độ, biểu đồ nhân lực phù hợp thuyết minh được đánh giá là đạt. - Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT ban chỉ huy công trình với danh sách nhân sự không thống nhất với nhân sự đã đề xuất trong E-HSDT: d. Ban Chỉ huy công trường: - Các thành viên chủ chốt trong sơ đồ tổ chức bố trí nhân sự: + Chỉ huy trưởng: Ông Nguyễn Công Minh + Cán bộ phụ trách kỹ thuật: Bùi Quang Nhật. + Cán bộ phụ trách nghiệm thu thanh toán: Võ Thị Ngọc Thắm + Cán bộ phụ trách an toàn lao động: Hoàng Phúc Lộc ⇒ <u>Kết luận:</u> Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.
2	Biện pháp đảm bảo chất lượng	⇒ <u>Nhận xét:</u> - Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT các tiêu chuẩn đã hết hạn, cụ thể:

STT	Nội dung	Lý do không đạt
		+ TCVN 8819: 2011: Nhũ tương. + QCVN41:2019/BGTVT: Biển báo giao thông, trụ BB. + TCVN 1651-1:2008, TCVN 1651-2:2008: Thép xây dựng (thép hình, thép tròn, thép tấm). + TCVN 8859:2011: Cấp phối đá dăm. * Công tác kiểm tra, nghiệm thu: Nhà thầu tiến hành nghiệm thu chất lượng sản phẩm xây lắp theo đúng Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và tuân thủ các tiêu chuẩn sau: TCVN 4091: 1985: Nghiệm thu công trình xây dựng. TCVN 371:2006: Nghiệm thu chất lượng thi công công trình xây dựng. TCVN 5046: 1991: Bàn giao công trình xây dựng. Trong quy trình thi công xây lắp, nhà thầu sẽ có cán bộ kỹ thuật thường xuyên kiểm ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.
3	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, VSMT, PCCC	⇒ Nhận xét: Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT quy định đã hết hiệu lực:

STT	Nội dung	Lý do không đạt																											
		3.3.3. AN TOÀN LAO ĐỘNG, ATGT, PCCC, VSMT - Tuân thủ QC, TCVN Về bảo vệ môi trường: <table border="1"> <thead> <tr> <th>TT</th><th>Mã hiệu/Số hiệu</th><th>Tên tiêu chuẩn</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>QCVN</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn</td></tr> <tr> <td>2</td><td>QCVN</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung</td></tr> <tr> <td>3</td><td>QCVN</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại</td></tr> <tr> <td>4</td><td>QCVN</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải</td></tr> <tr> <td>5</td><td>QCVN</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải đối với bụi và các chất vô cơ</td></tr> <tr> <td>6</td><td>QCVN</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải đối với một số chất hữu cơ</td></tr> <tr> <td>7</td><td>22 TCN 242:1998</td><td>Quy trình đánh giá tác động môi trường</td></tr> <tr> <td>8</td><td>TT 02/2018/TT-BXD</td><td>Quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng</td></tr> </tbody> </table> ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.	TT	Mã hiệu/Số hiệu	Tên tiêu chuẩn	1	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn	2	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung	3	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại	4	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải	5	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải đối với bụi và các chất vô cơ	6	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải đối với một số chất hữu cơ	7	22 TCN 242:1998	Quy trình đánh giá tác động môi trường	8	TT 02/2018/TT-BXD	Quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng
TT	Mã hiệu/Số hiệu	Tên tiêu chuẩn																											
1	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn																											
2	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung																											
3	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại																											
4	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải																											
5	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải đối với bụi và các chất vô cơ																											
6	QCVN	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải đối với một số chất hữu cơ																											
7	22 TCN 242:1998	Quy trình đánh giá tác động môi trường																											
8	TT 02/2018/TT-BXD	Quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng																											
4	Biện pháp đảm bảo an toàn PCCC	⇒ Nhận xét: Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã hết hiệu lực: + QCVN 01:2008/BCT; + TCVN 2291-1978; + TCVN 4086:1985; + TCVN 3254-1989;																											

STT	Nội dung	Lý do không đạt																																							
		+ TCVN 4244-1986. 3.3.4. Phòng cháy, chữa cháy Quy định, quy phạm tiêu chuẩn: - Tuân thủ theo các quy phạm, quy chuẩn, và tiêu chuẩn về an toàn lao động và phòng chống cháy nổ: <table border="1"> <thead> <tr> <th>TT</th><th>Mã hiệu/Số hiệu</th><th>Tên tiêu chuẩn</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td><td>QCVN 18:2021/BXD</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng dựng</td></tr> <tr> <td>2</td><td>QCVN 01:2008/BCT</td><td>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện</td></tr> <tr> <td>3</td><td>TCVN 5308-1991</td><td>Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng.</td></tr> <tr> <td>4</td><td>TCVN 2291-1978</td><td>Phương tiện bảo vệ người lao động. Phân loại</td></tr> <tr> <td>5</td><td>TCVN2287&2293-1978</td><td>Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động.</td></tr> <tr> <td>6</td><td>TCVN 5279:1990</td><td>An toàn cháy nổ. Bụi cháy - Yêu cầu chung.</td></tr> <tr> <td>7</td><td>TCVN 3255:1989</td><td>An toàn nổ - Yêu cầu chung.</td></tr> <tr> <td>8</td><td>TCVN 4086:1985</td><td>An toàn điện trong xây dựng - Yêu cầu chung.</td></tr> <tr> <td>9</td><td>QCVN 3:2013/BLEDTBXH</td><td>An toàn hàn điện</td></tr> <tr> <td>10</td><td>TCVN 3254-1989</td><td>An toàn cháy trong xây dựng.</td></tr> <tr> <td>13</td><td>TCVN 4244-1986</td><td>An toàn thiết bị nâng.</td></tr> <tr> <td>12</td><td>TCVN 4431-1987</td><td>Quy phạm an toàn trong công tác xếp dỡ. Yêu cầu chung</td></tr> </tbody> </table> - Và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác. ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.	TT	Mã hiệu/Số hiệu	Tên tiêu chuẩn	1	QCVN 18:2021/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng dựng	2	QCVN 01:2008/BCT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện	3	TCVN 5308-1991	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng.	4	TCVN 2291-1978	Phương tiện bảo vệ người lao động. Phân loại	5	TCVN2287&2293-1978	Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động.	6	TCVN 5279:1990	An toàn cháy nổ. Bụi cháy - Yêu cầu chung.	7	TCVN 3255:1989	An toàn nổ - Yêu cầu chung.	8	TCVN 4086:1985	An toàn điện trong xây dựng - Yêu cầu chung.	9	QCVN 3:2013/BLEDTBXH	An toàn hàn điện	10	TCVN 3254-1989	An toàn cháy trong xây dựng.	13	TCVN 4244-1986	An toàn thiết bị nâng.	12	TCVN 4431-1987	Quy phạm an toàn trong công tác xếp dỡ. Yêu cầu chung
TT	Mã hiệu/Số hiệu	Tên tiêu chuẩn																																							
1	QCVN 18:2021/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng dựng																																							
2	QCVN 01:2008/BCT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện																																							
3	TCVN 5308-1991	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng.																																							
4	TCVN 2291-1978	Phương tiện bảo vệ người lao động. Phân loại																																							
5	TCVN2287&2293-1978	Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động.																																							
6	TCVN 5279:1990	An toàn cháy nổ. Bụi cháy - Yêu cầu chung.																																							
7	TCVN 3255:1989	An toàn nổ - Yêu cầu chung.																																							
8	TCVN 4086:1985	An toàn điện trong xây dựng - Yêu cầu chung.																																							
9	QCVN 3:2013/BLEDTBXH	An toàn hàn điện																																							
10	TCVN 3254-1989	An toàn cháy trong xây dựng.																																							
13	TCVN 4244-1986	An toàn thiết bị nâng.																																							
12	TCVN 4431-1987	Quy phạm an toàn trong công tác xếp dỡ. Yêu cầu chung																																							
5	Biện pháp đảm bảo an toàn lao động	⇒ Nhận xét: Nhà thầu thuyết minh trong E-HSDT các quy định đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi: + Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016; + Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30/03/2017. ⇒ Kết luận: Tổ chuyên gia đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục này.																																							

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không có.

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Trong quá trình đánh giá E-HSDT, có một số nội dung làm rõ về nhân sự, thiết bị của các nhà thầu, tuy nhiên sau khi rà soát chi tiết toàn bộ E-HSDT của các nhà thầu, tổ chuyên gia thống nhất đánh giá các E-HSDT của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nên sẽ không tiếp tục thực hiện các nội dung tiếp theo.

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây:

Bảng số 05

Stt	Nội dung	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T)	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành)	Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	Không đánh giá	Không đánh giá	Không đánh giá
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)			
3	Giá trị giảm giá (nếu có)			
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)			

	Phương pháp giá thấp nhất			
5	Δ_{UD} (nếu có)			
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)			

Phần này nêu các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá về tài chính (nếu có): Không có.

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 06** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 06

Stt	Nội dung	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T)	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành)	Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt	Đạt	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt	Đạt	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đạt	Không đạt	Không đạt

Stt	Nội dung	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T)	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành)	Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát
	Phương pháp giá thấp nhất			
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá	Không đánh giá	Không đánh giá
5	Xếp hạng các E-HSDT	Không xếp hạng		

7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đối với gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp gói thầu EC

a) Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được tổng hợp theo **Bảng số 07** dưới đây:

Bảng số 07

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Xây dựng H.H.H và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng LK.T)	Không đánh giá	
2	Liên danh Sửa chữa tuyến đường Cẩm Sơn – Cù Bị (Liên danh: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Đại Thành và Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành)	Không đánh giá	

3	Liên danh Công ty TNHH Phú Hoàng Danh và Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Phú Gia Phát	Không đánh giá	
---	---	----------------	--

b) Thuyết minh trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có), thay thế 2 lần thiết bị thi công chủ yếu, nhân sự chủ chốt): Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Trong quá trình đánh giá E-HSDT, có một số nội dung làm rõ về nhân sự, thiết bị của các nhà thầu, tuy nhiên sau khi rà soát chi tiết toàn bộ E-HSDT của các nhà thầu, tổ chuyên gia thống nhất đánh giá các E-HSDT của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nên sẽ không tiếp tục thực hiện các nội dung tiếp theo.

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Từ ngày 29 tháng 10 năm 2025 đến ngày 22 tháng 11 năm 2025.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có.

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

1. Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu:

Qua quá trình đánh giá, E-HSDT của 03 nhà thầu tham dự không đáp ứng các yêu cầu của hồ sơ mời thầu qua mạng (E-HSMT), tổ chuyên gia kiến nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Thủ Đức thực hiện hủy thầu và tổ chức đấu thầu lần 2 theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023.

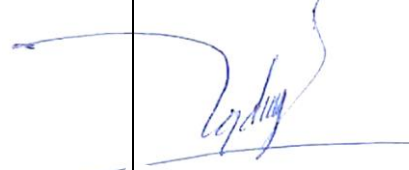
2. Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây:

Stt	Nội dung đánh giá	Ý kiến bảo lưu	Lý do	Ký tên
1	Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT; Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm; Đánh giá về kỹ thuật; Đánh giá về giá	Thống nhất		

2	Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT; Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm; Đánh giá về kỹ thuật; Đánh giá về giá	Thông nhất		
5	Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT; Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm; Đánh giá về kỹ thuật; Đánh giá về giá	Thông nhất		

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

CHỨC VỤ	HỌ VÀ TÊN	CHỮ KÝ
Tổ trưởng tổ chuyên gia	Lê Võ Tòng	
Thành viên tổ chuyên gia	Hồ Ngọc Duy	
Thành viên tổ chuyên gia	Trần Thị Huế	